

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 1**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110001	TRẦN THẢO VINH AN	11A7	
2	110003	NGUYỄN QUỐC AN	11A2	
3	110006	TRẦN KHÁNH AN	11A7	
4	110007	NGUYỄN QUỐC AN	11A9	
5	110008	HOÀNG THIÊN AN	11A2	
6	110009	VÕ THỊ MINH ANH	11A7	
7	110012	NGUYỄN NGỌC VÂN ANH	11A7	
8	110014	NGUYỄN NGỌC KIM ANH	11A2	
9	110017	LÊ NGUYỄN TUYẾT ANH	11A7	
10	110018	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	11A9	
11	110020	AN BUI THÊ ANH	11A2	
12	110024	ĐỖ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	11A9	
13	110027	NGUYỄN THÁI ANH	11A8	
14	110029	ĐÀO NGUYỄN BÁCH	11A1	
15	110030	NGUYỄN GIA BÀN	11A9	
16	110031	TRẦN THỊ TUYẾT BĂNG	11A7	
17	110032	PHẠM TRẦN KHÁNH BĂNG	11A7	
18	110033	NGUYỄN THỊ KHÁNH BĂNG	11A9	
19	110034	NGUYỄN KIM BĂNG	11A8	
20	110035	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN BẢO	11A2	
21	110037	NGUYỄN HUYNH GIA BẢO	11A9	
22	110040	QUYÊN GIA BẢO	11A1	
23	110042	NGUYỄN QUỐC BÌNH	11A9	
24	110043	NGUYỄN NGÔ QUANG BÌNH	11A1	
25	110044	NGUYỄN CHỈ BÌNH	11A8	
26	110049	NGUYỄN QUỐC ĐẠI	11A2	
27	110050	VÕ THIỀU DÂN	11A7	
28	110053	LÊ HUỆ ĐĂNG	11A2	
29	110055	LÊ THỊ HỒNG ĐÀO	11A9	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 2**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110057	CHÂU GIA ĐẠT	11A7	
2	110058	TRÀ THÀNH ĐẠT	11A1	
3	110059	TRƯƠNG TÂN ĐẠT	11A2	
4	110062	BUI GIA ĐẠT	11A1	
5	110063	NGUYỄN ĐẠT	11A2	
6	110067	LÂM TIẾN ĐẠT	11A7	
7	110070	NGUYỄN NGỌC KHÁNH ĐOAN	11A8	
8	110072	NGUYỄN TRUNG DŨNG	11A9	
9	110073	LÊ VIỆT DŨNG	11A1	
10	110075	NGUYỄN NGỌC THÁI DƯƠNG	11A8	
11	110077	ĐÀO XUÂN DƯƠNG	11A8	
12	110081	PHẠM TRẦN BẢO DUY	11A1	
13	110082	TRẦN NGUYỄN ANH DUY	11A8	
14	110084	THÁI BÍCH DUYÊN	11A1	
15	110086	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	11A1	
16	110089	LAU CẨM HƯƠNG GIANG	11A9	
17	110090	ĐỖ NGỌC QUANG GIÀU	11A1	
18	110094	QUÁCH BUI ĐẠI HẢI	11A1	
19	110095	NGÔ LÊ GIA HÂN	11A8	
20	110100	TRẦN NGUYỄN GIA HÂN	11A1	
21	110102	NGUYỄN THANH BẢO HÂN	11A1	
22	110103	LÊ HUYNH BẢO HÂN	11A9	
23	110104	ĐẶNG TRẦN BẢO HÂN	11A9	
24	110106	NGUYỄN HOÀNG MINH HẢO	11A8	
25	110107	NGUYỄN PHÚC HẬU	11A2	
26	110108	PHAN THANH HIỀN	11A9	
27	110111	TRẦN THANH HOÀNG	11A1	
28	110112	NGUYỄN CHU KHÁNH HOÀNG	11A2	
29	110113	HỒ CHÍ HÙNG	11A7	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 3**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110114	DIỆP QUANG HÙNG	11A1	
2	110117	NGUYỄN NGÔ PHÚC HUNG	11A2	
3	110120	NGUYỄN LÂM NHẬT HUY	11A2	
4	110122	HUỖNH NGỌC KHÁ HUYỀN	11A9	
5	110123	ĐỖ NGUYỄN NGỌC HUYNH	11A7	
6	110124	NGÔ TRẦN KHANG HY	11A1	
7	110125	TU KHANG HY	11A7	
8	110126	TRẦN QUANG KHAI	11A1	
9	110127	BUI VĂN KHAI	11A2	
10	110130	NGUYỄN VĨ KHANG	11A1	
11	110132	NGUYỄN ĐÌNH KHANG	11A7	
12	110134	TÔ NGUYỄN HỮU KHANG	11A8	
13	110136	PHẠM THAI GIA KHIÊM	11A8	
14	110137	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	11A7	
15	110138	THAI ĐĂNG KHOA	11A9	
16	110139	LÊ XUÂN TUẤN KHÔI	11A1	
17	110140	NGUYỄN MINH KHÔI	11A7	
18	110141	TRẦN ANH KHÔI	11A9	
19	110142	VŨ ĐÌNH KHÔI	11A2	
20	110145	NGUYỄN HOÀNG KIÊN	11A1	
21	110147	TRẦN HAO TUẤN KIẾT	11A8	
22	110149	HUỖNH VĨ KỶ	11A7	
23	110151	ĐỖ LÊ THIÊN LAM	11A9	
24	110153	TRẦN THANH LIÊM	11A2	
25	110155	LÊ KHÁNH LINH	11A2	
26	110157	NGUYỄN TRÚC LINH	11A8	
27	110159	ĐỖ TRẦN BẢO LOAN	11A2	
28	110160	NGUYỄN PHÚC GIA LỘC	11A7	
29	110161	NGUYỄN GIA LỘC	11A8	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 4**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110163	HUỖNH TẤN LỘC	11A8	
2	110166	NGUYỄN NGỌC ANH LY	11A2	
3	110167	LÊ THỊ NGỌC MAI	11A7	
4	110168	ĐẶNG QUYNH MAI	11A9	
5	110179	NGUYỄN THỊ KIỀU MY	11A2	
6	110180	NGUYỄN THỊ BẢO MY	11A2	
7	110183	NGÔ HOÀI NAM	11A8	
8	110184	TRẦN ĐỨC NĂNG	11A2	
9	110185	TRẦN PHƯƠNG NGÂN	11A2	
10	110186	PHẠM KIM NGÂN	11A2	
11	110187	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	11A7	
12	110188	NGUYỄN HOÀNG NGÂN	11A1	
13	110189	NGUYỄN THỊ KIỀU NGÂN	11A7	
14	110190	NGUYỄN LÊ BẢO NGÂN	11A7	
15	110193	BÙI HOÀNG NGÂN	11A8	
16	110198	TRẦN HOÀNG ĐÔNG NGHI	11A9	
17	110202	NGUYỄN PHAN KHÁNH NGỌC	11A7	
18	110203	HUỖNH VÕ BÍCH NGỌC	11A9	
19	110205	DƯƠNG HUỖNH BẢO NGỌC	11A9	
20	110208	LÊ ĐỖ HỒNG NGỌC	11A8	
21	110210	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	11A2	
22	110211	LÊ NGUYỄN THẢO NGUYỄN	11A2	
23	110217	TRẦN BẢO NGUYỄN	11A8	
24	110218	VÕ TRỌNG NHÂN	11A2	
25	110219	NGUYỄN THÀNH NHÂN	11A2	
26	110220	LÊ VÕ HẠNH NHÂN	11A7	
27	110221	NGUYỄN HỮU NHÂN	11A1	
28	110226	LÊ NHI	11A7	
29	110231	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	11A9	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 5**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110232	NGUYỄN PHƯƠNG YẾN NHI	11A8	
2	110233	LÊ NGUYỄN THAO NHI	11A8	
3	110234	PHAN HỒNG NHIÊN	11A7	
4	110235	LÊ NGUYỄN KIM NHƯ	11A7	
5	110240	VÕ THỊ QUỲNH NHƯ	11A9	
6	110241	TẠ NGUYỄN QUỲNH NHƯ	11A1	
7	110242	HỒ HUYNH NHƯ	11A9	
8	110245	TẠ MINH NHỨT	11A2	
9	110248	NGUYỄN THÀNH PHÁT	11A7	
10	110252	TRẦN PHI	11A7	
11	110253	TRIỀU GIA PHÚ	11A7	
12	110255	LÊ ĐỒ GIA PHÚ	11A1	
13	110257	NHÂM VĨNH PHÚC	11A2	
14	110260	PHAN NHƯ PHÚC	11A1	
15	110261	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	11A1	
16	110262	PHẠM MINH PHÚC	11A8	
17	110263	ĐINH CÔNG PHƯỚC	11A7	
18	110264	Huỳnh Ngọc Mai Phương	11A8	
19	110265	NGUYỄN PHƯỚC MAI PHƯƠNG	11A9	
20	110267	BUI TRÚC PHƯƠNG	11A9	
21	110269	TRẦN MINH QUÂN	11A1	
22	110274	NGUYỄN LÊ QUANG	11A1	
23	110276	NGUYỄN THÀNH QUÝ	11A8	
24	110277	TÔ BẢO QUYÊN	11A7	
25	110280	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	11A7	
26	110285	CHÂU TÂN SANG	11A2	
27	110291	ĐẶNG TÂN TÀI	11A9	
28	110292	CAO HUY TÂM	11A9	
29	110293	VŨ THỊ NGỌC TÂM	11A8	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 6**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110294	HÀ QUANG TÂN	11A1	
2	110295	NGUYỄN CAO QUỐC THAI	11A1	
3	110298	TRẦN QUANG THẮNG	11A8	
4	110299	PHẠM CHÍ THẮNG	11A8	
5	110302	NGUYỄN CHÍ THÀNH	11A9	
6	110303	NGUYỄN ĐỖ THANH THẢO	11A7	
7	110304	LÊ ĐẶNG THANH THẢO	11A7	
8	110305	LÂM THANH THẢO	11A7	
9	110307	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	11A9	
10	110308	LƯƠNG NGUYỄN NGUYỄN THẢO	11A9	
11	110309	PHẠM THANH THỊ	11A9	
12	110310	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	11A8	
13	110312	PHAN PHÚC THỊNH	11A8	
14	110313	NGUYỄN TRỌNG PHÚC THỊNH	11A8	
15	110315	DƯƠNG MINH THO	11A7	
16	110316	LÊ NGUYỄN HA ANH THO	11A1	
17	110318	TRẦN THANH THOÁ	11A9	
18	110319	NGUYỄN ANH THƯ	11A7	
19	110320	VŨ MINH THƯ	11A9	
20	110323	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	11A1	
21	110324	ĐẶNG NGUYỄN MINH THƯ	11A2	
22	110328	LÂM PHƯƠNG THUY	11A7	
23	110329	TRẦN NGỌC THUY	11A9	
24	110331	NGUYỄN TRẦN ANH THY	11A1	
25	110335	NGUYỄN VIỆT TIÊN	11A9	
26	110341	TRẦN TRỌNG TÍN	11A2	
27	110342	TÔ TRUNG TÍN	11A8	
28	110343	PHAN TRỌNG TÍN	11A8	
29	110345	NGUYỄN TRẦN PHƯỚC TOÀN	11A2	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG  
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA MÔN ĐỊA LÝ**

**KHỐI 11 - PHÒNG 7**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	110346	VÕ NGỌC TRÂM	11A9	
2	110347	TRẦN HOÀNG BÍCH TRÂM	11A2	
3	110349	NGUYỄN NGỌC THUY TRẦN	11A1	
4	110350	NGUYỄN BẢO TRẦN	11A1	
5	110353	NGUYỄN HOÀNG TRÍ	11A1	
6	110357	BÙI BÍCH HẢI TRIỀU	11A1	
7	110358	ĐỖ LÝ TRỌNG	11A1	
8	110359	TRẦN THANH TRỌNG	11A2	
9	110362	TRẦN NGUYỄN THANH TRÚC	11A2	
10	110363	ĐOÀN THANH TRÚC	11A8	
11	110365	LÊ MAI THANH TỬ	11A2	
12	110366	TU KHÁ TỬ	11A8	
13	110367	PHẠM MINH TUẤN	11A9	
14	110370	NGUYỄN NGỌC CÁT TƯỜNG	11A2	
15	110375	VŨ THỊ ANH TUYẾT	11A7	
16	110377	ĐINH NHẬT UYÊN	11A2	
17	110378	LÂM KIẾN VÂN	11A8	
18	110379	CAO THỊ TUYẾT VI	11A8	
19	110380	CAO NGUYỄN YẾN VI	11A8	
20	110381	NGUYỄN HOÀNG XUÂN VINH	11A2	
21	110382	PHẠM NGUYỄN QUỐC VINH	11A1	
22	110383	VĂN ĐẮC QUỐC VINH	11A9	
23	110384	NGUYỄN NGỌC LAN VY	11A2	
24	110385	NGUYỄN THÚY VY	11A7	
25	110386	VÕ HỒ KHANH VY	11A8	
26	110387	NGUYỄN TUƠNG VY	11A9	
27	110389	TRẦN THỊ KIỀU VY	11A8	
28	110390	ĐOÀN LÂM TUƠNG VY	11A9	
29	110393	PHAN TRẦN THẢO VY	11A8	
30	110397	TRẦN THỊ KIM XUÂN	11A8	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Thiên**